

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Cải tạo, xây mới 14 nhà vệ sinh trạm y tế các xã trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các văn bản của Chính phủ: Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các văn bản của Bộ Xây dựng: Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo các văn bản của UBND tỉnh Sơn La: Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao chi tiết kế hoạch vốn nước ngoài thực hiện dự án “Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả đầu ra”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 142/TTr-SXD ngày 25 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, xây dựng mới 14 nhà vệ sinh Trạm y tế các xã trên địa bàn tỉnh Sơn La, với những nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, xây dựng mới 14 nhà vệ sinh Trạm y tế các xã trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Chủ đầu tư: Sở Y tế Sơn La.

3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ báo cáo kinh tế- kỹ thuật:

- Tên giao dịch: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Châu Tuấn;
- Địa chỉ: Số 02, ngõ 8, đường Nguyễn Du, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

4. Chủ nhiệm lập thiết kế xây dựng: Ks. Phan Tiến Thắng.

5. Mục tiêu đầu tư: Công trình được đầu tư xây dựng để đáp ứng điều kiện vệ sinh cho trạm y tế, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

6.1. Phần cải tạo (01 nhà vệ sinh):

- Trạm y tế xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ: Bổ sung chậu rửa tay, bình lọc nước và máy bơm nước.

6.2. Phần xây mới (13 nhà vệ sinh): Nhà 01 tầng; diện tích xây dựng $S=15,7m^2/01$ nhà.

- 13 nhà vệ sinh trạm y tế các xã trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

+ Huyện Mai Sơn, gồm 04 trạm y tế các xã: Chiềng Dong, Chiềng Mung, Chiềng Lương, Phiêng Păn;

+ Huyện Yên Châu, gồm 04 trạm y tế các xã: Chiềng Sàng, Yên Sơn, Phiêng Khoài, Chiềng On;

+ Huyện Vân Hồ, gồm 03 trạm y tế các xã: Tô Múa, Chiềng Xuân, Lóng Luông;

+ Huyện Quỳnh Nhai, gồm 02 trạm y tế các xã: Mường Sại, Nậm Ét.

- *Kiến trúc:* Công trình được thiết kế làm hai khu nam, nữ riêng biệt chiều rộng 3,6m, chiều dài 3,0m; chiều cao tính từ cốt ± 0.000 đến đỉnh mái là 3,0m; tường trong, ngoài nhà và trần được lăn sơn màu trang trí; nền nhà vệ sinh lát gạch chống trơn (30x30)cm; cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm lắp kính mờ dày 5mm.

- *Kết cấu:* Móng xây đá hộc vừa xi măng mác 75; giằng móng, mái đổ bê tông cốt thép tại chỗ mác 200; tường bao che xây gạch không nung dày 220mm vừa xi măng mác 50; trát dầm, trần vừa xi măng mác 75, trát tường trong và ngoài vừa xi măng mác 50; hè, sê nô lán vừa xi măng mác 75 dốc về hướng thu nước. Bể tự hoại xây gạch chỉ đặc, vừa xi măng mác 75; trát thành và đáy bể vừa xi măng mác 75, đánh màu bằng xi măng nguyên chất; nắp bể, đan đáy bể đổ bê tông

cốt thép mác 200.

- **Cấp điện:** Nguồn điện cấp cho nhà vệ sinh đầu nối từ tủ điện tổng của nhà làm việc về bằng dây 2x2,5mm². Điện thấp sáng trong phòng sử dụng bóng đèn lớp ốp trần có công suất 40w;

- **Cấp nước:** Nguồn nước cấp cho công trình được đầu nối từ nguồn nước hiện có của trạm y tế bơm lên bồn nước Inox 1,5m³ trên mái, ống nước cấp từ bồn xuống sử dụng nhựa hàn nhiệt Φ25mm và Φ20mm.

- **Phân thoát nước khu vệ sinh:** Sử dụng ống PVCΦ110; PCVΦ90 và ống PCVΦ34.

6.3. **Các chi tiết khác:** Trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

7. Địa điểm xây dựng: 14 Trạm y tế trên địa bàn tỉnh Sơn La.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên khu đất của trạm y tế.

9. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 01 bước.

11. Giá trị tổng mức đầu tư: 2.500,0 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	2.054,416	triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	61,296	triệu đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	148,905	triệu đồng;
- Chi phí khác	:	27,920	triệu đồng;
- Chi phí dự phòng	:	207,462	triệu đồng;

12. Nguồn vốn: Vốn chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả (vốn vay WB).

13. Hình thức quản lý: Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; chủ đầu tư căn cứ theo Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

Điều 2. Sở Y tế Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này; đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả; không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án,

quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KG-VX, KT(Quý-3b). 25b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Minh Hùng